

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **85/2026/HNGĐ-ST**

Ngày 13/5/2026

“V/v Kiện xin ly hôn và con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Công Dân

2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi - là thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Phương Thảo - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc “Kiện xin ly hôn và con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/QĐXX-ST ngày 22/4/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Hoàng Minh T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Số I H, tổ dân phố G, thị trấn Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng). (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Lữ Duy Trọng T1, sinh năm 2002. Địa chỉ: 7 A, phường T, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Vũ Hoàng Minh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Lữ Duy Trọng T1 tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 13/4/2023 tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là UBND phường T, tỉnh Đắk Lắk).

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung với nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích lẫn nhau. Nay tôi xác định không còn tình cảm nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Lữ Duy Trọng T1.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung: Cháu Lữ Duy A, sinh ngày 10/10/2023. Tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu A đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Lữ Duy Trọng T1 trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Vũ Hoàng Minh T tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là UBND phường T, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 13/4/2023.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó có xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng có xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm. Nay bà T có đơn xin ly hôn thì tôi không đồng ý ly hôn vì tôi mong muốn gia đình đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung: Cháu Lữ Duy A, sinh ngày 10/10/2023.

Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì tôi đồng ý giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Vũ Hoàng Minh T. Bà Vũ Hoàng Minh T được ly hôn với ông Lữ Duy Trọng T1.

Về con chung: Giao con chung là cháu Lữ Duy A, sinh ngày 10/10/2023 cho bà Vũ Hoàng Minh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Vũ Hoàng Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp và thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk theo quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Vũ Hoàng Minh T và bị đơn ông Lữ Duy Trọng T1 vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 13/4/2023 bà Vũ Hoàng Minh T và ông Lữ Duy Trọng T1 có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là UBND phường T, tỉnh Đắk Lắk). Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình làm việc bà Vũ Hoàng Minh T xác định quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung với nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích lẫn nhau. Nay bà T xác định không còn tình cảm nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Lữ Duy Trọng T1.

Qua kết quả xác minh tại địa phương cho biết vợ chồng bà Vũ Hoàng Minh T và ông Lữ Duy Trọng T1 không thấy xảy ra xích mích, gây mất trật tự gì tại địa phương. Nội bộ gia đình có mâu thuẫn gì không thì địa phương không nắm được. Nay bà T có đơn xin được ly hôn với ông T1 thì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Vũ Hoàng Minh T và ông Lữ Duy Trọng T1 đã trầm trọng, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu ly hôn của bà Vũ Hoàng Minh T là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Vũ Hoàng Minh T và ông Lữ Duy Trọng T1 có 01 con chung là cháu Lữ Duy A, sinh ngày 10/10/2023.

Xét nguyện vọng của bà Vũ Hoàng Minh T, muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho cháu Lữ Duy A đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) là chính đáng và ông Lữ Duy Trọng T1 cũng đồng ý giao cháu A cho bà T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành trong trường hợp Tòa

án giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật, nên cần chấp nhận.

Ông Lữ Duy Trọng T1 có quyền đi lại thăm nom con chung và không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Vũ Hoàng Minh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Vũ Hoàng Minh T. Bà Vũ Hoàng Minh T được ly hôn với ông Lữ Duy Trọng T1.

Về con chung: Giao cháu Lữ Duy A, sinh ngày 10/10/2023 cho bà Vũ Hoàng Minh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Lữ Duy Trọng T1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Vũ Hoàng Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001948 ngày 27/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk do ông Phan Võ Hoàng P nộp thay.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1- Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND phường Tân Lập,
tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Xuân

